

Số: /HD-UBND

Phường Quang Trung, ngày tháng 10 năm 2024

HƯỚNG DẪN

Tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, “Phường tiêu biểu” trên địa bàn Phường Quang Trung

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (sau đây gọi là Nghị định số 86/2023/NĐ-CP), có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/01/2024 và thay thế Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

Căn cứ Công văn số 169/VHCS-NSVH ngày 12/3/2024 của Cục Văn hoá cơ sở về việc hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 86/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

Thực hiện Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 của UBND tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Hướng dẫn số 3538/HD-SVHTTDL ngày 24/10/2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên hướng dẫn về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Hướng dẫn của UBND thành phố Thái Nguyên về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Xóm, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường tiêu biểu” trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.

UBND Phường Quang Trung ban hành hướng dẫn về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, “Phường tiêu biểu” trên địa bàn Phường Quang Trung như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, Khu vực II, Khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;

- Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

- Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

- Công văn số 169/VHCS-NSVH ngày 12/3/2024 của Cục Văn hoá cơ sở về việc hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 86/2023/NĐ-CP của Chính phủ;

- Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 của UBND tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Hướng dẫn số 3538/HD-SVHTTDL ngày 24/10/2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên hướng dẫn về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

II. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thời gian xét tặng

Việc xét tặng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, “Phường tiêu biểu” được thực hiện hằng năm và hoàn thành việc bình xét trước ngày 25 tháng 11 (*Lưu ý: Điều 7 Luật Thi đua, khen thưởng không quy định việc đăng ký thi đua là một trong những căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua. Vì vậy, Nghị định số 86/2023/NĐ-CP đã bỏ quy định về đăng ký thi đua các danh hiệu hàng năm đối với hộ gia đình, thôn, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn*).

2. Thẩm quyền xét tặng

Cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 79, khoản 2 và khoản 3 Điều 80 Luật Thi đua, khen thưởng quyết định tặng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, “Phường tiêu biểu”:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu”.

3. Nội dung khác

- Danh hiệu thi đua “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, “Phường tiêu biểu” được xét tặng hàng năm.

- Nghị định số 86/2023/NĐ-CP của Chính phủ đã bãi bỏ quy định về tỷ lệ tặng Giấy khen “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa” không quá 15% trên tổng số gia đình được công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa đủ 03 năm liên tục, khu dân cư được công nhận danh hiệu Khu dân cư văn hóa đủ 05 năm liên

tục được quy định tại Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ.

- Mẫu bằng, khung bằng của các danh hiệu được thực hiện theo quy định tại các Điều 105, Điều 106, Điều 111 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

III. TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN XÉT TẶNG CÁC DANH HIỆU

1. Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu

Chi tiết tiêu chuẩn, thang điểm áp dụng xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, “Phường tiêu biểu” được thực hiện theo quy định tại Phụ lục I, phụ lục II, phụ lục III ban hành kèm theo Hướng dẫn này.

2. Các trường hợp không được xét tặng danh hiệu

2.1. Đối với danh hiệu “Gia đình văn hóa”

Có thành viên trong gia đình vi phạm một trong những trường hợp sau:

- Bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
- Không hoàn thành nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ nộp thuế.
- Bị xử phạt vi phạm hành chính về: Hành vi tảo hôn, tổ chức tảo hôn; vi phạm quy định về kết hôn, ly hôn và vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng.
- Bị xử phạt vi phạm hành chính về: Vi phạm quy định về trật tự công cộng¹; hành vi đánh bạc trái phép; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và phòng, chống bạo lực gia đình.

2.2. Đối với danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”

Trong tổ dân phố để xảy ra một trong các trường hợp sau:

- Có khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật.
- Có hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo vi phạm pháp luật.

2.3. Đối với danh hiệu “Phường tiêu biểu”

Phường xảy ra một trong các trường hợp sau:

- Để xảy ra tụ điểm phức tạp về hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội; tỷ lệ tội phạm, tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông, cháy, nổ không được kiểm chế, tăng so với năm trước, gây hậu quả nghiêm trọng.
- Để công dân cư trú trên địa bàn lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự, biểu tình, tuần hành, khiếu kiện vượt cấp.
- Để xảy ra hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết.

¹ Điều 7, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình.

3. Thang điểm, cách chấm điểm

3.1. Thang điểm tối đa làm căn cứ xét công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, “Phường tiêu biểu” là 100 điểm.

3.2. Tổng số điểm của mỗi tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu văn hóa phải đạt từ 50% tổng số điểm tối đa.

3.3. Điểm để xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” được thực hiện như sau:

- Hộ gia đình: **Đạt từ 85 điểm trở lên.**

3.4. Điểm để xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” được thực hiện như sau:

- Tổ dân phố: **Đạt từ 80 điểm trở lên.**

3.5. Điểm để xét tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu” được thực hiện như sau:

- Phường: **Đạt từ 80 điểm trở lên.**

IV. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ CÔNG NHẬN DANH HIỆU

1. Đối với danh hiệu “Gia đình văn hoá”

1.1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”

- Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” (Mẫu số 01).
- Bảng tổng hợp danh sách hộ gia đình đạt tiêu chuẩn và kết quả lấy ý kiến người dân (Mẫu số 02).
- Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” (Mẫu số 03).

1.2. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”

Bước 1: Tổ trưởng tổ dân phố chủ trì, phối hợp với Trưởng ban Công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể cùng cấp tổ chức họp, đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chuẩn của từng hộ gia đình trong phạm vi quản lý.

Bước 2: Tổ trưởng tổ dân phố tổng hợp danh sách các hộ gia đình đủ điều kiện đề nghị xét tặng và thông báo công khai trên bản tin công cộng, nhà văn hoá, nhóm zalo tổ dân phố, ... hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày. **Thời gian xong trước ngày 29/10/2024 (sau đó công khai 10 ngày).**

Bước 3: Hết thời hạn lấy ý kiến, Tổ trưởng tổ dân phố lập hồ sơ theo quy định tại điểm 1.1, khoản 1, mục IV Hướng dẫn này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định.

Bước 4: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” (Mẫu số 10).

* Thời gian thực hiện xong trước **ngày 15 tháng 11 năm 2024.**

2. Đối với danh hiệu “Tổ dân phố văn hoá”

2.1. Hồ sơ xét tặng danh hiệu “Xóm, tổ dân phố văn hóa”

- Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 04)
- Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 05).
- Biên bản họp bình xét danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 06).

2.2. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”

Bước 1: Tổ trưởng tổ dân phố gửi Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua đến Ủy ban nhân dân phường (**Thời gian trong ngày 28/10/2024**).

Bước 2: Ủy ban nhân dân phường tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cùng cấp để đánh giá, quyết định danh sách tổ dân phố đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”; công khai trên trang thông tin điện tử của phường hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày.

Bước 3: Ủy ban nhân dân phường lập hồ sơ theo quy định tại điểm 2.1, khoản 2, mục IV Hướng dẫn này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên quyết định. Thời gian thực hiện xong **trước ngày 10 tháng 11 năm 2024**.

Bước 4: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên quyết định tặng danh hiệu (Mẫu số 11) và bằng chứng nhận “Tổ dân phố văn hóa”. Thời gian thực hiện xong **trước ngày 20 tháng 11 năm 2024**.

3. Đối với danh hiệu “Phường tiêu biểu”

3.1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu”

- Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu” (Mẫu số 07).
- Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu” (Mẫu số 08).
- Biên bản họp bình xét danh hiệu “Phường tiêu biểu” (Mẫu số 09).

3.2. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu”

Bước 1: Ủy ban nhân dân phường gửi Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu” đến Ủy ban nhân dân thành phố. Thời gian thực hiện xong **trước ngày 10 tháng 11 năm 2024**.

Bước 2: Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cùng cấp để đánh giá, quyết định danh sách phường đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Phường tiêu biểu”; công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày.

Bước 3: Ủy ban nhân dân thành phố lập hồ sơ theo quy định tại điểm 3.1, khoản 3, mục IV Hướng dẫn này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. Thời gian thực hiện xong trước **ngày 20 tháng 11 năm 2024**.

Bước 4: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng danh hiệu (Mẫu số 12) và bằng chứng nhận “Phường tiêu biểu”.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, triển khai Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 17/12/2023 của Chính phủ nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, bộ phận liên quan và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn phường về việc xét tặng danh hiệu “*Gia đình văn hóa*”, “*Tổ dân phố văn hóa*”, “*Phường tiêu biểu*”.

- Chỉ đạo Trưởng ban công tác Mặt trận các tổ phối hợp, triển khai, tham gia thực hiện tiêu chuẩn, trình tự xét tặng danh hiệu “*Gia đình văn hóa*” , “*Tổ dân phố văn hóa*” theo quy định.

2. Hội đồng thi đua - khen thưởng phường

Tổ chức họp Hội đồng thi đua, khen thưởng để đánh giá, xét tặng danh hiệu “*Tổ dân phố văn hóa*”, “*Phường tiêu biểu*”. Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND thành phố quyết định xét tặng danh hiệu “*Tổ dân phố văn hóa*”, “*Phường tiêu biểu*” theo quy định.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo phường

Chỉ đạo, hướng dẫn các Tổ dân phố triển khai thực hiện việc đánh giá, bình xét danh hiệu “*Gia đình văn hóa*”, “*Xóm, tổ dân phố văn hóa*”, “*Xã, phường tiêu biểu*” đảm bảo các quy định tại Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 17/12/2023 của Chính phủ; Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên và các văn bản có liên quan đảm bảo dân chủ, công khai, đúng thời gian quy định.

4. Bộ phận Văn hoá - Xã hội phường

- Theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện Hướng dẫn này.
- Hướng dẫn việc áp dụng tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “*Gia đình văn hóa*”, “*Tổ dân phố văn hóa*”, “*Phường tiêu biểu*”.
- Phối hợp với các ngành, bộ phận có liên quan đề nghị xét tặng danh hiệu “*Gia đình văn hóa*”, “*Tổ dân phố văn hóa*”, “*Phường tiêu biểu*”.
- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, nâng cao chất lượng xét tặng các danh hiệu “*Gia đình văn hóa*”, “*Tổ dân phố văn hóa*”, “*Phường tiêu biểu*”.
- Thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo theo quy định.

5. Bộ phận văn phòng - Thống kê phường

Chủ trì, phối hợp với các ngành, bộ phận có liên quan. Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao và các quy định Luật Thi đua khen thưởng; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ tham mưu UBND phường tổ chức họp Hội đồng thi đua, khen thưởng để đánh giá, xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”. Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND thành phố quyết định xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” theo quy định.

- Lập 03 bộ hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”, “Phường tiêu biểu” về UBND thành phố (qua phòng Văn hóa và Thông tin 01 bộ, phòng Nội vụ thành phố 02 bộ). Thời gian trước ngày **10/11/2024**.

6. Các tổ dân phố

- Phối hợp với Trưởng ban Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể triển khai thực hiện Hướng dẫn này.

- Triển khai thực hiện việc đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” đảm bảo các quy định tại Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 17/12/2023 của Chính phủ.

- Tuyên truyền đến Nhân dân về việc thông báo công khai danh sách các hộ đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm 2024 trên bảng tin công cộng hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày.

- Chịu trách nhiệm trước UBND phường về kết quả bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm 2024 của tổ dân phố.

- Gửi 03 quyển báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 05). **Thời gian trong ngày 28/10/2024.**

- Gửi mẫu 1, 2, 3 **Thời gian trước ngày 08/11/2024 (sau khi đã công khai 10 ngày danh sách các hộ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” để Nhân dân biết).**

Địa chỉ gửi về UBND phường (qua Bộ phận Văn hoá - Xã hội, đồng chí Vũ Thuỳ Dung, SĐT: 0983.888.353)

Trên đây là hướng dẫn về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, “Phường, tiêu biểu” trên địa bàn Phường Quang Trung. Đề nghị các thành viên Ban chỉ đạo, các ngành, đoàn thể, bộ phận chuyên môn phường, các tổ dân phố tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy - TT HĐND - LĐ UBND phường;
- Hội đồng thi đua - khen thưởng phường;
- BCĐ phong trào “TĐĐKXD ĐSVH” phường;
- Các ngành, bộ phận chuyên môn của phường;
- Đ/c Bí thư chi bộ; Tổ trưởng; Trưởng ban CTMT;
- Lưu: VP, VHXXH.

CHỦ TỊCH

Lê Thị Hồng Liên

Phụ lục I
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN, THANG ĐIỂM ÁP DỤNG
DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA

(Kèm theo Hướng dẫn số: /HD-UBND ngày /10/2024
của UBND Phường Quang Trung)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (30 điểm)	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật	1.1. 100% các thành viên trong hộ gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập; có ít nhất 01 người được tập huấn, tuyên truyền về phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ.	3
		1.2. Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng lề đường, hè phố, tham gia giao thông không đúng quy định.	3
		1.3. Không tham gia các hoạt động tuyên truyền chống Đảng, Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh.	3
		1.4. Chấp hành hương ước, quy ước của cộng đồng.	3
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	Hộ gia đình thực hiện tốt các quy định tại Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.	6
	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy	3.1. Không vi phạm các quy định về phòng cháy, chữa cháy.	3
		3.2. Có cam kết giao ước thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy”; thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về ANTT và PCCC.	3

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
		3.3. Tích cực tham gia các mô hình Khu dân cư an toàn về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy do địa phương phát động.	3
	4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường	Không có hoạt động sử dụng âm thanh gây bức xúc trong nhân dân và bị phản ánh nằm trong khung giờ trước 06 giờ và sau 22 giờ.	3
II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương (40 điểm)	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương	1.1. Các thành viên trong hộ gia đình tham gia bảo vệ các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên.	2
		1.2. Giữ gìn vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng giờ, đúng nơi quy định.	1
		1.3. Trong hộ gia đình có thành viên tham gia các câu lạc bộ văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc của địa phương.	1
	2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập	2.1. Tích cực tham gia đầy đủ các phong trào do thôn, tổ dân phố phát động như các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài...	2
		2.2. Tham gia các Mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập” tại địa phương.	2
	3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú	3.1. Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; hội họp, đại đoàn kết toàn dân tộc tại nơi cư trú.	5

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
		3.2. Các thành viên trong hộ gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội.	4
	4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	4.1. Kinh tế gia đình ổn định và phát triển từ nguồn thu nhập chính đáng.	3
4.2. Thường xuyên tuyên truyền, vận động gia đình, người thân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường sinh thái; tham gia trồng cây xanh, đường hoa, cây cảnh xung quanh nhà và nơi cư trú.		3	
4.3. Các thành viên trong hộ gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe.		3	
4.4. Tích cực tham gia các phong trào thi đua: xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; sản xuất, kinh doanh giỏi; “Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo” ...		3	
4.5. Hộ gia đình có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội.		3	
4.6. Nhà ở ngăn nắp, sạch sẽ; khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp; cải tạo vườn tạp, không bỏ hoang đất sản xuất.		3	
	5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng	100% thành viên trong hộ gia đình trong độ tuổi lao động có khả năng lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	3
	6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	100% trẻ em trong hộ gia đình ở độ tuổi đi học được đến trường; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng (30 điểm)	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình	1.1. Có đăng ký thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.	3
		1.2. Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng.	3
	2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình	2.1. Thực hiện hôn nhân tự nguyện, tiến bộ.	3
		2.2. Tham gia các phong trào thi đua, chấp hành tốt các quy định về chính sách dân số nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh.	3
	3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	3.1. Chấp hành tốt các quy định trong Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức.	3
		3.2. Vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan.	3
		3.3. Các thành viên trong hộ gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới, có cơ hội như nhau trong phát triển kinh tế - xã hội.	3
	4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh	4.1. Không vi phạm các quy định về vệ sinh môi trường.	3
		4.2. Hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; Có 3 công trình hợp vệ sinh (nước sạch, nhà tắm, nhà tiêu) đạt chuẩn và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).	3
	5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn	Tham gia giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh...	3

Phụ lục II
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN, THANG ĐIỂM ÁP DỤNG
DANH HIỆU XÓM, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA
(Kèm theo Hướng dẫn số: /HD-UBND ngày /10/2024
của UBND Phường Quang Trung)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
Đời sống kinh tế ổn định và phát triển (15 điểm)	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định	1.1. Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên (đối với đô thị, đồng bằng), 80% trở lên (đối với miền núi).	1
		1.2. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh.	1
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp	2.1. Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo thấp hơn so với tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo của huyện.	1
		2.2. Thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, không để ai bị bỏ lại phía sau.	1
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương	3.1. Có các hoạt động tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, thu hút trên 80% người dân tham gia.	2
		3.2. Có hoạt động phát triển ngành nghề truyền thống;	2
		3.3. Có hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.	2
	4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	4.1. Có từ 80% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức.	2
		4.2. Có từ 90% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế-xã hội ở cộng đồng.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
		4.3. 100% đường thôn, tổ và đường liên thôn, tổ ít nhất được cứng hoá đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm; 100% đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm (ít nhất có từ 70% được cứng hóa); có từ 70% đường trục chính đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm.	1
II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú (25 điểm)	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố	Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn/tổ được cải tạo, sửa chữa, xây mới đảm bảo về diện tích, chỗ ngồi, trang thiết bị hoạt động đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của cộng đồng dân cư (căn cứ pháp lý Thông tư 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014; Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011.	2
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	Có 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên; có phong trào “khuyến học, khuyến tài”.	2
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh	3.1. Có tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sản xuất và đời sống của Nhân dân ở thôn/tổ dân phố.	2
		3.2. Duy trì tổ chức hoạt động thường xuyên phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ; giao hữu, thi đấu các môn thể thao.	2
		3.3. Duy trì hoạt động các loại hình Câu lạc bộ, nhóm sở thích; phát hiện bồi dưỡng năng khiếu văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em...	2
		3.4. Có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng	2
3.5. Tối thiểu dành 30% thời gian sử dụng các Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố trong năm cho hoạt động vui chơi, giải trí và thể thao cho người già và trẻ em.	2		

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	4.1. Có 100% hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.	2
		4.2. Không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan, không có các hủ tục lạc hậu.	1
	5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội	5.1. 100% các vụ bạo lực gia đình, mâu thuẫn, bất hòa ở cộng đồng được tổ chức hòa giải.	2
		5.2. Không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại.	1
	6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	6.1. Di sản văn hóa trên địa bàn thôn, tổ dân phố được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa.	1
		6.2. Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ văn hóa, thể thao nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.	1
		6.3. Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.	1
		6.4. Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn.	1
		6.5. Có từ 80% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.	1
III. Môi trường an toàn thân thiện, cảnh	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	1.1. 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
quan sạch đẹp (20 điểm)		1.2. 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.	1
		1.3. Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥ 30 người mắc) trên địa bàn quản lý.	1
		1.4. Có hệ thống cấp, thoát nước; có Tổ vệ sinh, thường xuyên quét dọn, thu gom, xử lý rác thải về nơi xử lý tập trung theo quy định; (đối với các thôn không có cụm, tuyến dân cư tập trung, cần tổ chức tốt việc vận động, hướng dẫn cho mỗi hộ gia đình đào hố thu gom, chôn lấp, xử lý rác thải hợp vệ sinh).	1
	2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương	2.1. Việc mai táng, hỏa táng được tổ chức phù hợp với phong tục tập quán, truyền thống văn hoá dân tộc, hoàn cảnh gia đình người qua đời và đúng quy định của pháp luật.	2
		2.2. Có hoạt động tuyên truyền, khuyến khích người dân sử dụng các hình thức mai táng văn minh, tiến bộ.	1
		2.3. Thôn, tổ dân phố có trách nhiệm hướng dẫn Nhân dân trên địa bàn tổ chức chôn cất phù hợp với quỹ đất quy hoạch của địa phương.	2
3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ		3.1. 100% các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn thôn, tổ dân phố thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ.	3
		3.2. Bố trí được địa điểm và lắp đặt một số trang thiết bị vui chơi giải trí phù hợp với trẻ em và người cao tuổi.	2
4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh		4.1. 100% hộ gia đình cam kết tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh.	2
		4.2. 80% hộ gia đình tham gia trồng cây xanh công cộng tại các thôn, tổ dân phố, khu vui chơi; trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình.	1

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
		4.3. 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định, có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).	1
		4.4. Không có hành vi lây truyền dịch bệnh; thường xuyên cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo các ao, hồ sinh thái.	1
IV. Chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, giữ vững trật tự an toàn xã hội ; tích cực tham gia các hoạt động phong trào của địa phương (30 điểm)	1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1.1. Định kỳ có tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tới bà con nhân dân.	2
		1.2. Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.	2
		1.3. Có từ 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.	2
		1.4. Chi bộ Đảng, các tổ chức đoàn thể hàng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ.	2
		1.5. Đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự. 100% hộ gia đình có ít nhất 1 người được tập huấn, phổ biến kiến thức, kỹ năng về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.	2
	2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương	Triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Phong trào “Chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, cuộc vận động thi đua khác bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả, nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả	3.1. 100% các tổ chức tự quản trên địa bàn thôn, tổ dân phố phát huy vai trò tự chủ, tự quản của người dân tại cộng đồng dân cư.	2
		3.2. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ theo đúng tinh thần Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.	2
		3.3. Có hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố được Ủy ban nhân dân cấp xã công nhận; phát huy vai trò tự quản cộng đồng thông qua thực hiện hương ước, quy ước; nhân rộng phát huy những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả.	2
		3.4. Không để xảy ra các hoạt động: Chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng; tuyên truyền phát triển đạo trái pháp luật, hoạt động ly khai, đòi tự trị, gây rối an ninh, trật tự; mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong nội bộ Nhân dân.	1
		3.5. Không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng và không có công dân của thôn, tổ dân phố phạm tội nghiêm trọng trở lên.	1
		3.6. Không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn giao thông và tai nạn lao động nghiêm trọng do công dân của thôn, tổ dân phố gây ra ở cộng đồng.	1
		3.7. Phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân, giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở; không để có khiếu kiện đông người trái pháp luật.	1
	4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa	4.1. Có từ 90% hộ gia đình trở lên đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”.	2
		4.2. Có ít nhất 65% gia đình văn hóa được công nhận 03 năm liên tục trở lên.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	5.1. Thực hiện tốt Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới và Chính sách dân số.	2
		5.2. Không có tảo hôn; bạo lực gia đình; trên địa bàn thôn, tổ dân phố xây dựng được Mô hình Phòng, chống bạo lực gia đình.	2
V. Có tinh thần đoàn kết tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng (10 điểm)	1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do Trung ương và địa phương phát động	Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác.	2
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn	2.1. 100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp đỡ, hoàn thành thủ tục và nhận trợ cấp xã hội đầy đủ.	3
		2.2. Có các hoạt động hiệu quả nhằm chăm sóc, hỗ trợ thường xuyên của cộng đồng đối với đối tượng đặc biệt khó khăn; huy động sự đóng góp của cộng đồng, kịp thời cứu trợ, giúp đỡ thiết thực cho các đối tượng xã hội gặp khó khăn, bất hạnh trong cuộc sống.	3
3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở	Có tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai phong trào học tập suốt đời, nhân rộng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập” gắn với nội dung triển khai xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, tại cơ sở.	2	

Phụ lục III

**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN, THANG ĐIỂM ÁP DỤNG DANH HIỆU
XÃ, PHƯỜNG TIÊU BIỂU**

(Kèm theo Hướng dẫn số: /HD-UBND ngày /10/2024
của UBND thành phố Thái Nguyên)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao (20 điểm)	1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác	1.1. Tỷ lệ tội phạm, vi phạm pháp luật, không tăng so với năm trước; không có đối tượng tham gia đua xe, không để xảy ra tình trạng đua xe trái phép trên địa bàn.	2
		1.2. 100% các xóm, tổ dân phố triển khai mô hình camera an ninh.	1
		1.3. Không để xảy ra tình trạng lấn chiếm lòng đường, hè phố, coi nói, làm mái che, mái vẩy gây cản trở giao thông, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị.	1
		1.4. Không để xảy ra hoạt động chống đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết.	2
		1.5. Không để xảy ra các hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc gia.	1
		1.6. Không để xảy ra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự.	1
		1.7. Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự và được công nhận là đơn vị điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân phòng cháy, chữa cháy.	1

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
		1.8. 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥ 30 người mắc) trên địa bàn quản lý.	1
	2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội	2.1. Có các mô hình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (hợp tác xã, hội doanh nhân, doanh nghiệp...);	1
		2.2. Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân	1
		2.3. Có từ 80% trở lên hộ gia đình được tuyên truyền, phổ biến khoa học và kỹ thuật trong phát triển kinh tế	1
		2.4. Có từ 80% trở lên hộ gia đình tham gia các hình thức phát triển kinh tế	1
		2.5. Có từ 20% trở lên hộ gia đình phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ hàng hóa.	1
	3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương	3.1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương, Chỉ thị, mệnh lệnh của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu về thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn.	1
		3.2. Đẩy mạnh nâng cao chất lượng xây dựng các mô hình về quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ.	1

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
		3.3. Quan tâm làm tốt công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, nhất là đối với chức sắc, chức việc, nhà tu hành trong các tôn giáo, già làng, trưởng bản.	1
		3.4. Nâng cao chất lượng tổng hợp, trình độ khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương, thực hiện huấn luyện “3 thực chất”, “3 sẵn sàng”, “4 tại chỗ” kết hợp tập trung xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực tiêu biểu”.	1
		3.5. Tích cực triển khai các hoạt động dân vận, chính sách: Khám bệnh, cấp thuốc miễn phí, tặng quà cho người nghèo, học sinh nghèo vượt khó; hoàn thành xây dựng các công trình sinh hoạt văn hóa, TDTT, nhà “Tình nghĩa Quân-Dân”, nhà đồng đội...	1
II. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển (20 điểm)	1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước	1.1. Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên (đối với phường), 80% trở lên (đối với thị trấn), 70% trở lên (đối với xã).	2
		1.2. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh.	2
	2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương	Tổ chức phát động và thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các cuộc vận động khác, góp phần đưa. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn	3.1. Triển khai thực hiện tốt các quy định về an toàn điện.	1
		3.2. 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất.	1
		3.3. Định kỳ kiểm định, kiểm tra an toàn kỹ thuật các thiết bị; thường xuyên bảo dưỡng, thay thế dụng cụ điện trên địa bàn.	1
	4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế	4.1. 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt.	2
		4.2. Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế; đạt 90% người dân tham gia bảo hiểm y tế.	2
		4.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) $\leq 15\%$.	1
		4.4. Có từ 90% trở lên trường học các cấp (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có ít nhất 60% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia.	2
		4.5. Đạt 100% phổ cập đối với giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
		4.6. 70% số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc trung cấp). Tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học đạt 80% trở lên đối với phường, 70% trở lên đối với thị trấn, 60% trở lên đối với xã.	1
		4.7. Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt >50% đối với phường, thị trấn; >40% đối với xã.	1
III. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú (20 điểm)	1. Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” trong năm	Có từ 90% trở lên thôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” trong năm, trong đó ít nhất có 60% thôn, tổ dân phố đạt 5 năm liên tục trở lên.	2
	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả	2.1. 100% Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã, phường, thị trấn, Nhà Văn hóa-Khu thể thao thôn/tổ dân phố có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả.	2
		2.2. Từ 90% trở lên thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã, phường, thị trấn có thành lập các Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể thao thể thao và thường xuyên hoạt động hiệu quả.	2
		2.3. Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao tại các thiết chế đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí và phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	Có 90% số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của Trung ương, địa phương và quy ước của thôn, tổ dân phố.	2
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	4.1. Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, thị trấn thường xuyên được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa.	2
4.2. Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.		2	
4.3. Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.		2	
4.4. Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn.		2	
4.5. Có từ 80% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.		2	
IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp (20 điểm)	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ	1.1. Phát động phong trào trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư.	2
		1.2. 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
		1.3. 100% hộ gia đình có ít nhất 01 người được tập huấn, phổ biến kiến thức, kỹ năng về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.	1
		1.4. Tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT và PCCC”, “Ánh sáng an ninh”, “Tổ liên gia an toàn về phòng cháy, chữa cháy”, “Điểm chữa cháy công cộng”.	1
	2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương	2.1. Có nghĩa trang hoặc quy hoạch nghĩa trang đảm bảo theo quy định.	2
		2.2. Có các hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân mai táng tại các nghĩa trang của địa phương và khuyến khích áp dụng các hình thức mai táng văn minh, tiến bộ.	2
		2.3. Việc quản lý đất nghĩa trang hoặc quy hoạch nghĩa trang phải tuân thủ theo pháp luật về đất đai, tiết kiệm và hiệu quả; bảo đảm an toàn, an ninh và vệ sinh môi trường.	2
	3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	3.1. 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định.	2
		3.2. Có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).	2
	4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh	4.1. Thực hiện trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư.	2

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	hoạt tại các khu dân cư tập trung	4.2. 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định, không để xảy ra tồn đọng tại các khu dân cư tập trung.	2
V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (20 điểm)	1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1.1. 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương,	2
		1.2. Thực hiện tốt việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội theo đúng quy định.	2
		1.3. Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ.	2
		1.4. Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại.	1
		1.5. Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về ANTT và PCCC.	1

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
	2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định	2.1. Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn.	2
2.2. Tổ chức triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định;		2	
2.3. Có từ 80% trở lên thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình.		2	
	3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương	3.1. 100% thôn, tổ dân phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật.	2
3.2. Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.		1	
	4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	4.1. Triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí quy định về Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	2
4.2. Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.		1	

